

Số: 733/2026/QĐVDS-ST

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Hoàng Đình Trung**

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông **Phạm Quang Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Dương Thị Kim Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 05 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 478/2026/TB-TLVA ngày 18 tháng 03 năm 2026 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp số: 343/2026/QĐST - MPH ngày 29 tháng 04 năm 2026, giữa:

- **Người yêu cầu:**

1. Bà **Phan Thị Hà N**, sinh năm 1985; Nơi thường trú: **Căn hộ C Khu dân cư V, phường N, thành phố Hà Nội**.

2. Bà **Phạm Thị Thanh M**, sinh năm 1945; Nơi thường trú: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội**.

- **Người bị yêu cầu:** Bà **Phan Thị Hồng Y**, sinh năm 1975; Nơi thường trú: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội**.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh **Phan Đăng A**, sinh năm 1972; Địa chỉ: **Karla C, T, Cộng hòa S**.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai của người yêu cầu – bà **Phạm Thị Thanh M** trình bày:

Bà và chồng là ông **Phan Đăng Đ** (sinh năm 1942, mất năm 2014) có 3 người con là **Phan Đăng A**, sinh ngày 26/3/1972, **Phan Thị Hồng Y**, sinh ngày 22/8/1975 và **Phan Thị Hà N**, sinh ngày 15/4/1985. Ngoài ra, ông bà không có người con đẻ hoặc con nuôi nào khác. Con gái bà là **Phan Thị Hồng Y** khi sinh ra khỏe mạnh bình thường, không có dị tật bẩm sinh. Khi chị **Phan Thị Hồng Y** được 4 tuổi thì chị **Y** bị viêm não Nhật Bản dẫn đến di chứng là thường xuyên bị động kinh, trí não kém phát triển. Hiện tại, chị **Y** không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, không thể tự mình thực hiện các giao dịch dân sự và chăm sóc bản thân. Gia đình đã đưa chị **Y** đi chữa trị nhiều nơi nhưng bệnh tình không thuyên giảm. Ngày 17/12/2013, Ủy ban nhân dân phường **N**, thành phố Hà Nội đã cấp

Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 04089 cho chị **Y**. Tiền sử gia đình bà từ trước đến nay không có ai bị bệnh tâm thần.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/03/2026, bà yêu cầu Toà án giải quyết: Tuyên bố chị **Phan Thị Hồng Y** - sinh ngày 22/8/1975; Số căn cước công dân: 026175000835, cấp ngày 22/11/2021; Địa chỉ: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội** là người mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định chị **Phan Thị Hà N** - sinh ngày 15/4/1985; Số căn cước công dân 001185010748, cấp ngày 17/02/2025; Nơi thường trú: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội**. Nơi cư trú: **Căn hộ C Khu dân cư V, phường N, thành phố Hà Nội** là người giám hộ cho chị **Phan Thị Hồng Y** để tiện cho việc trông nom, chăm sóc cũng như để thực hiện các giao dịch dân sự.

Bà nhất trí với kết quả giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 185/KL-VPYTW ngày 30/03/2026 của **Viện pháp y tâm thần Trung ương B**.

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai của người yêu cầu – bà **Phan Thị Hà N** trình bày:

Bố mẹ bà là ông **Phan Đăng Đ** (sinh năm 1942, mất năm 2014) và bà **Phạm Thị Thanh M**, sinh năm 1945. Bố mẹ bà có 3 người con là **Phan Đăng A**, sinh ngày 26/3/1972, **Phan Thị Hồng Y**, sinh ngày 22/8/1975 và bà **Phan Thị Hà N**, sinh ngày 15/4/1985.

Chị gái bà là **Phan Thị Hồng Y** được mẹ bà mang thai và sinh ra khỏe mạnh bình thường, không có dị tật bẩm sinh. Khi bà **Phan Thị Hồng Y** được 4 tuổi thì bà **Y** bị viêm não Nhật Bản dẫn đến di chứng là thường xuyên bị động kinh, trí não kém phát triển. Hiện tại, bà **Y** không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, không thể tự mình thực hiện các giao dịch dân sự và chăm sóc bản thân. Gia đình đã đưa bà **Y** đi chữa trị nhiều nơi nhưng bệnh tình không thuyên giảm. Ngày 17/12/2013, **Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hà Nội** đã cấp Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 04089 cho bà **Y**. Tiền sử gia đình bà từ trước đến nay không có ai bị bệnh tâm thần.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/03/2026, bà yêu cầu Toà án giải quyết: Tuyên bố bà **Phan Thị Hồng Y** - sinh ngày 22/8/1975; Số căn cước công dân: 026175000835, cấp ngày 22/11/2021; Địa chỉ: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội** là người mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định bà **Phan Thị Hà N** - sinh ngày 15/4/1985; Số căn cước công dân 001185010748, cấp ngày 17/02/2025; Nơi thường trú: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội**. Nơi cư trú: **Căn hộ C Khu dân cư V, phường N, thành phố Hà Nội** là người giám hộ cho chị **Phan Thị Hồng Y** để tiện cho việc trông nom, chăm sóc cũng như để thực hiện các giao dịch dân sự.

Bà nhất trí với kết quả giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 185/KL-VPYTW ngày 30/03/2026 của **Viện pháp y tâm thần Trung ương B**.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh **Phan Đăng A** trình bày:

Bố mẹ ông là ông **Phan Đăng Đ** (sinh năm 1942, mất năm 2014) và bà **Phạm Thị Thanh M**, sinh năm 1945. Bố mẹ ông có 3 người con là **Phan Đăng A**, sinh ngày 26/3/1972, **Phan Thị Hồng Y**, sinh ngày 22/8/1975 và **Phan Thị Hà N**, sinh ngày 15/4/1985.

Em gái ông là **Phan Thị Hồng Y** được mẹ ông mang thai và sinh ra khỏe mạnh bình thường, không có dị tật bẩm sinh. Khi chị **Phan Thị Hồng Y** được 4 tuổi

thì chị bị viêm não Nhật Bản dẫn đến di chứng là thường xuyên bị động kinh, trí não kém phát triển. Hiện tại, chị **Y** không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, không thể tự mình thực hiện các giao dịch dân sự và chăm sóc bản thân. Gia đình đã đưa chị **Y** đi chữa trị nhiều nơi nhưng bệnh tình không thuyên giảm. Ngày 17/12/2013, Ủy ban nhân dân phường **N**, thành phố Hà Nội đã cấp Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 04089 cho chị **Y**. Tiền sử gia đình chúng tôi từ trước đến nay không có ai bị bệnh tâm thần.

Ông thống nhất theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/03/2026 của bà **Phạm Thị Thanh M** và bà **Phan Thị Hà N** yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố bà **Phan Thị Hồng Y** - sinh ngày 22/8/1975; Số căn cước công dân: 026175000835, cấp ngày 22/11/2021; Địa chỉ: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội** là người mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định bà **Phan Thị Hà N** - sinh ngày 15/4/1985; Số căn cước công dân 001185010748, cấp ngày 17/02/2025; Nơi thường trú: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội**. Nơi cư trú: **Căn hộ C Khu dân cư V, phường N, thành phố Hà Nội** là người giám hộ cho chị **Phan Thị Hồng Y** để tiện cho việc trông nom, chăm sóc cũng như để thực hiện các giao dịch dân sự.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu bà **Phan Thị Hà N** có mặt trình bày: Sau khi Tòa án tiến hành trưng cầu giám định bà **Phan Thị Hồng Y**, bà đã được Tòa án công bố Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 185/KL-VPYTW ngày 30/03/2026 của **Viện pháp y tâm thần Trung ương B** kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng **Phan Thị Hồng Y** bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng/động kinh toàn thể cơn lớn. Theo bảng phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72/G40.6. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*. Bà đề nghị quý Tòa tuyên bố: bà **Phan Thị Hồng Y** là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định là bà **Phan Thị Hà N** được làm người giám hộ của bà **Phan Thị Hồng Y** để tiện cho việc trông nom, chăm sóc bà **Phan Thị Hồng Y** và thực hiện các giao dịch dân sự khác.

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27; Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 143; Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22; Điều 46, 47, 48, 49, 51, 54 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà **Phạm Thị Thanh M** và bà **Phan Thị Hà N**. Tuyên bố bà **Phan Thị Hồng Y** mất năng lực hành vi dân sự;

Về yêu cầu chỉ định người giám hộ; đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật dân sự 2015.

Về lệ phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và **D** mục án phí, lệ phí Tòa án bà **Phạm Thị Thanh M** được miễn nộp tiền lệ phí theo

quy định của pháp luật, bà **Phan Thị Hà N** phải chịu tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự - bà **Phan Thị Hồng Y** có nơi cư trú tại **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội**, nên căn cứ Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội.

[2]. Căn cứ vào bản tự khai của bà **Phan Thị Hà N** và bà **Phan Thị Hồng Y**, căn cứ vào lời trình bày của bà **N** tại phiên họp; Căn cứ vào lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản xác minh tại địa phương.

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về mất năng lực hành vi dân sự: “1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 185/KL - VPYTW ngày 30/03/2026 của **Viện pháp y tâm thần Trung ương B** kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng **Phan Thị Hồng Y** bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng/động kinh toàn thể cơn lớn. Theo bảng phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72/G40.6. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

[3]. Căn cứ vào đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – thành phố Hà Nội.

[4]. Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội xét thấy: Từ những căn cứ trên đủ để xác định bà **Phan Thị Hồng Y** là người mất năng lực hành vi dân sự. Như vậy, yêu cầu của bà **Phạm Thị Thanh M** và bà **Phan Thị Hà N** về việc yêu cầu tuyên bố bà **Phan Thị Hồng Y** mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị chỉ định bà **Phan Thị Hà N** là người giám hộ của bà **Phan Thị Hồng Y** để tiện cho việc trông nom, chăm sóc bà **Phan Thị Hồng Y** và thực hiện các giao dịch dân sự khác là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[5]. Về lệ phí: Bà **Phan Thị Hà N** phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, bà **Phạm Thị Thanh M** được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cũng phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 143; Điều 149, Điều 367, Điều 370; Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22; Điều 46, 47, 48, 49, 54 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Chấp nhận đơn yêu cầu “tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” của bà **Phan Thị Hà N** và bà **Phạm Thị Thanh M** đối với bà **Phan Thị Hồng Y**.

[2]. Tuyên bố bà **Phan Thị Hồng Y** - sinh ngày 22/8/1975; Số căn cước công dân: 026175000835, cấp ngày 22/11/2021; Địa chỉ: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội** mất năng lực hành vi dân sự.

[3]. Chỉ định bà **Phan Thị Hà N** - sinh ngày 15/4/1985; Số căn cước công dân 001185010748, cấp ngày 17/02/2025; Nơi thường trú: **Số A ngõ A H, phường N, thành phố Hà Nội**. Nơi cư trú: **Căn hộ C Khu dân cư V, phường N, thành phố Hà Nội** là người giám hộ cho bà **Phan Thị Hồng Y**. Bà **Phan Thị Hà N** được đại diện cho bà **Phan Thị Hồng Y** kể từ ngày 07 tháng 05 năm 2026 cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

[4]. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:

Bà **Phan Thị Hà N** phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào khoản 300.000 đồng dự phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006425 ngày 18 tháng 03 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Bà **Phạm Thị Thanh M** được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm

[6]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND. TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 1 – Hà Nội;
- Phòng THA DS khu vực 1 – Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung